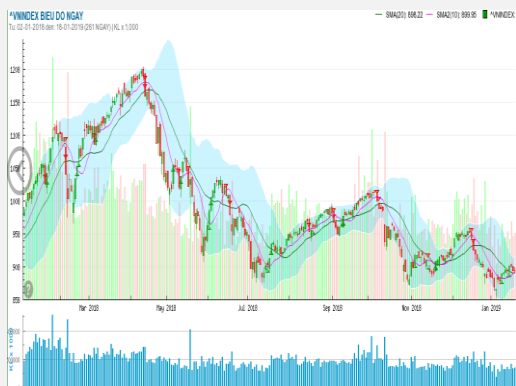
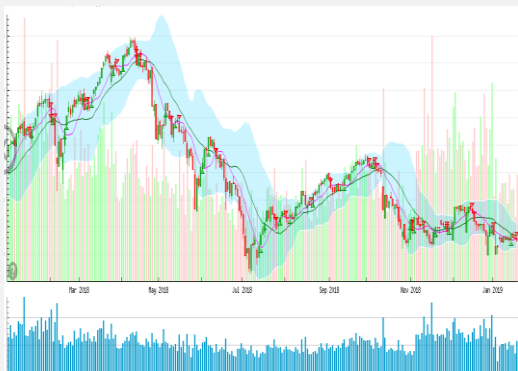


**Vn-index**  
902,7 +0,05% ↑ 127 54 ↓ 158



**Hnx-index**  
101,56 -0,58% ↑ 55 58 ↓ 77



### XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Thị trường có phiên dao động với biên độ hẹp trong bối cảnh thị trường chứng khoán thế giới tăng điểm mạnh nhờ hiệu ứng tháng giêng. Điều này cho thấy mức độ độc lập tương đối của Vnindex với thị trường tài chính quốc tế. Những nhóm ngành đã tăng điểm mạnh mẽ trong những phiên trước đó như ngân hàng, nhóm trụ, bất động sản giảm điểm nhẹ trở lại. Thanh khoản của thị trường vẫn ở mức thấp với giá trị đạt trên 3.600 tỷ chỉ tương đương với những phiên trước đó, cho thấy dòng tiền vẫn chưa hào hứng nhập cuộc trở lại.

Thanh khoản của thị trường phái sinh bắt đầu tăng trở lại với giá trị tăng hơn 33% so với phiên trước đó. Tuy nhiên thanh khoản của thị trường này vẫn nằm trong xu thế giảm từ ngày 03, 04/01/2019. Theo VFS dòng tiền đầu cơ sẽ nhanh chóng trở lại thị trường này nếu thị trường cơ sở tiếp tục khó khăn.

### PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Vnindex tạo cây nến Doji với bóng trên và bóng dưới dài cho thấy xu thế lưỡng lự của thị trường thời điểm hiện tại. Hiện Vnindex vẫn nằm trên những mốc hỗ trợ quan trọng là MA10( 901 điểm) và Ma20( 897,42) điểm cho thấy xu thế tăng ngắn hạn vẫn còn. Tuy nhiên với sự thiếu hụt của thanh khoản, Vnindex rất khó để Vnindex có thể có xu thế tăng điểm mạnh mẽ.

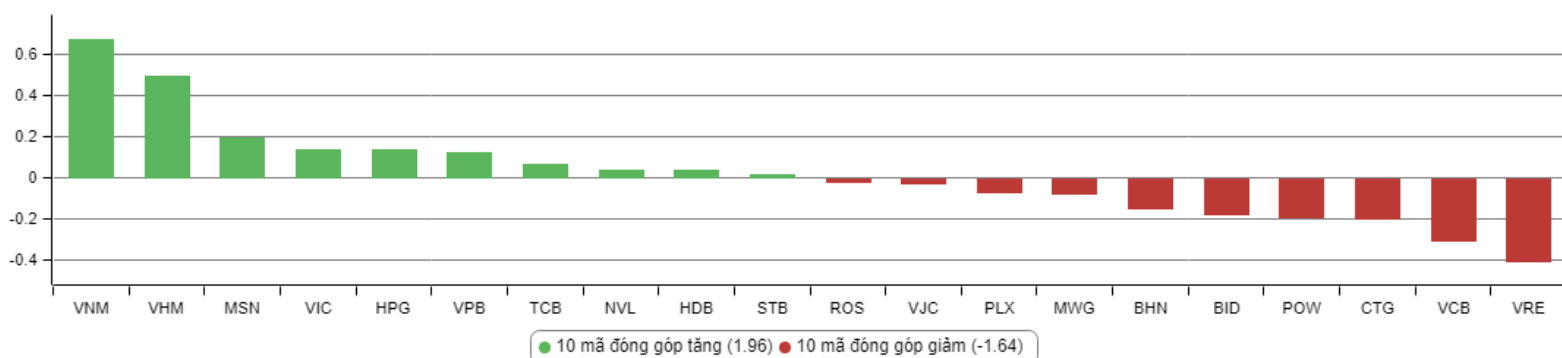
### CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Vnindex vẫn đang trong xu thế hồi phục khá tốt từ phiên giao dịch đáy 03/01/2018. Tuy nhiên theo VFS quan sát trong 6 tháng gần đây, cụ thể là từ tháng 7/2018, cuối tháng 10/2018 và mới đây nhất đầu tháng 1/2019 điểm mua đẹp nhất của thị trường thường là khi thị trường thủng đáy ngắn hạn và rất ít nhà đầu tư ngắn hạn dám mua cổ phiếu tại những phiên hoảng loạn như vậy. Sau khi thị trường hồi phục và vào trend tăng, thị trường tăng điểm rất chậm chạp nhưng mỗi khi mất xu thế tăng ngắn hạn, 1 2 phiên giảm điểm có thể xóa sạch thành quả của cả tháng tăng điểm. Điều này có thể đến từ nguyên nhân lợi nhuận nhóm cổ phiếu có vốn hóa lớn như ngân hàng, nhóm trụ, bất động sản đã đạt đỉnh trong năm 2018 và sẽ suy giảm trong năm 2019. Chính vì vậy tin tốt ra cũng là lúc nhà đầu tư tổ chức xả hàng khiến đà tăng của thị trường kém bền vững.

**Do đó VFS vẫn khuyến nghị nhà đầu tư thận trọng có thể đứng ngoài thị trường giai đoạn này, với nhà đầu tư ngắn hạn ưa thích rủi ro có thể giữ tỷ trọng danh mục ở mức vừa phải, hạn chế hưng phấn đua lệnh và sử dụng tỷ lệ đòn bẩy cao trong thời điểm hiện tại. Với xu thế thị trường vẫn khá tốt nhà đầu tư có thể giải ngân nhóm cổ phiếu đang tiệm cận vùng hỗ trợ và chưa tăng giá nhiều như nhóm chứng khoán để tận dụng xu thế tăng điểm ngắn hạn. Tuy nhiên nhà đầu tư cũng nên có mức cắt lỗ hợp lý khi thị trường không như mong muốn.**

Với nhà đầu tư dài hạn tập trung vào giá trị doanh nghiệp có thể giải ngân một số mã có tiềm năng tăng trưởng, hệ số P/E và cổ tức hợp lý như NCT, C21, GMC, LHG. Hạn chế giao dịch tại nhóm cổ phiếu đầu cơ, có tỷ lệ pha loãng cao, không có nhiều tin tức hỗ trợ.

### TOP CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG VN-INDEX



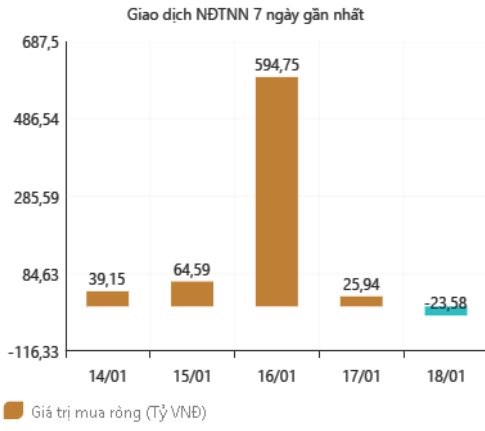
### DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG KHUYẾN NGHỊ

ST T	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
40	STK	-	18	03/10/2018	23	16	16	25/12/2018	-11%	Đã chốt
41	SHB	-	7,3	16/11/2018	8,5	6,6	7,5	27/12/2018	+1%	Đã chốt
43	BSR	-	15,2	19/11/2018	18	13	14,2	24/12/2018	-7%	Đã chốt
44	KBC	13,7	12,5	22/11/2018	17	11	14	07/01/2018	+12%	Đã chốt

**DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ**

ST T	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	NTL	-	8,65	07/11/2017	11	8.5	9,53	15/03/2018	+12%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 10%
2	VJC	-	116,2	09/11/2017	138	105	213,4	26/01/2018	+84%	Đã chốt ngắn hạn
3	SHB	-	7,8	14/11/2017	10	7.3	9.5	05/12/2017	+22%	Đã chốt
4	DRC	-	22,2	15/11/2017	27	20	29,4	16/01/2018	+32%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 5%
5	PVS	-	16,4	17/11/2017	20	15.7	19.5	05/12/2017	+19%	Đã chốt
6	HNF	-	32	20/11/2017	45	27	47	24/11/2017	+47%	Đã chốt
7	DHG	-	100,5	21/11/2017	120	90	110	16/01/2018	+9%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 15%
9	VCW	-	40	30/11/2017	50	35	38	15/03/2018	-5%	Đã chốt
10	VOC	-	20,5	07/12/2017	25	18	18	16/01/2018	-12%	Đã chốt
11	TMT	-	9,7	08/12/2017	11	8.6	9	11/01/2018	-7%	Đã chốt
13	VPB	-	38,5	18/12/2017	50	35	52,5	01/02/2018	+36%	Đã chốt
14	VCG	-	22,2	18/12/2017	28	20.7	25	01/02/2018	+13%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 8%
15	PVE	-	8,6	27/12/2017	11	7	7,2	02/05/2018	-16%	Đã chốt
16	PC1	-	38,7	04/01/2018	46	37	37	05/02/2018	-4%	Đã chốt
17	SHS	-	21,7	09/01/2018	30	19	22,6	17/04/2018	+4,15%	Đã chốt
19	VGG	-	62	25/01/2018	75	55	57	15/03/2018	-8%	Đã chốt
20	PVS	-	21	12/02/2018	25	17,5	23,3	15/03/2018	+11%	Đã chốt
22	HBC	-	39	05/03/2018	45	35	47	15/03/2018	+21%	Đã chốt
24	GMD	-	30,5	19/03/2018	36	27	27	26/04/2018	-11,47%	Đã chốt
25	BSR	-	26,2	26/03/2018	33	22	22	19/04/2018	-16%	Đã chốt
26	VHC	-	71,5	05/04/2018	80	64	64	26/04/2018	-10,49%	Đã chốt
27	LPB	-	15,8	23/04/2018	18	13	13	21/05/2018	-17%	Đã chốt
28	PLX	-	64,5	14/05/2018	75	56	58	28/05/2018	-10%	Đã chốt
29	HSG	-	10,7	01/06/2018	13	9,5	13,6	11/06/2018	+27%	Đã chốt
30	GAS	-	100	06/06/2018	115	90	97	14/06/2018	-3%	Đã chốt
31	NVL	-	52,5	07/06/2018	60	46	50,2	21/06/2018	-4%	Đã chốt
32	HAG	-	5.1	27/06/2018	6	4,5	5,6	20/11/2018	+9,8%	Đã chốt
33	VGC	-	20	29/06/2018	26	18	18	09/07/2018	-10%	Đã chốt
34	PVS	-	15,6	16/07/2018	18	14	20	09/08/2018	+28%	Đã chốt
35	VGX	-	8,6	19/07/2018	11,1	8,1	11	13/09/2018	27,9%	Đã chốt
36	LPB	-	9,9	25/07/2018	13	8	9,2	24/10/2018	-9%	Đã chốt
37	OIL	-	14,2	30/07/2018	17	12	15,5	12/12/2018	+9%	Đã chốt
38	VPB	-	25	21/08/2018	28	23	23	23/10/2018	-8%	Đã chốt
39	BSR	-	16,8	23/08/2018	20	14,5	18,8	10/10/2018	+11,9%	Đã chốt
42	EVE	-	17,4	19/11/2018	20	15,5	18,1	27/11/2018	+4%	Đã chốt ngắn hạn

**GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX**



**Dữ liệu kinh tế Trung Quốc phủ bóng đen chứng khoán toàn cầu**

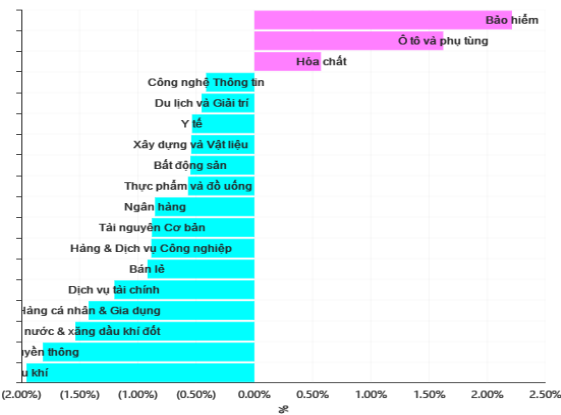
Chứng khoán thế giới đồng loạt giảm trong phiên đầu tuần mới sau khi dữ liệu xuất khẩu của Trung Quốc được công bố làm dấy lên nỗi lo về suy giảm kinh tế toàn cầu. Sau phiên điều chỉnh nhẹ cuối tuần trước, phố Wall tiếp tục chìm trong sắc đỏ trong phiên giao dịch đầu tuần mới sau khi Trung Quốc công bố xuất khẩu trong tháng 12/2018 của nước này giảm 4,4% so với cùng kỳ, nhập khẩu giảm 7,6% làm dấy lên nỗi lo về suy giảm kinh tế toàn cầu của giới đầu tư.

Trong đó, các nhà sản xuất chip vốn có một phần doanh thu lớn từ thị trường Trung Quốc chịu tác động mạnh nhất và khiến Nasdaq giảm mạnh nhất trong 3 chỉ số chính của phố Wall.

Dù vậy, đà giảm của Dow Jones và S&P 500 được hãm bớt nhờ kết quả kinh doanh tích cực của Citigroup Inc vừa được công bố khi vượt dự báo lợi nhuận. “Phát súng” đầu tiên trong mùa công bố báo cáo kết quả kinh doanh này giúp nhóm cổ phiếu ngân hàng tăng 0,7%, trong đó cổ phiếu của Citigroup tăng 4%.

Kết thúc phiên 14/1, chỉ số Dow Jones giảm 86,11 điểm (-0,36%), xuống 23.909,84 điểm. Chỉ số S&P 500 giảm 13,65 điểm (-0,53%), xuống 2.582,61 điểm. Chỉ số Nasdaq Composite giảm 65,56 điểm (-0,94%), xuống 6.905,92 điểm.

**TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY**



**Giảm lãi vay tác động lên lợi nhuận**

Ông Phan Đức Tú, Chủ tịch HĐQT Ngân hàng BIDV cho biết, BIDV quyết định giảm 0,25% lãi suất cho vay với các doanh nghiệp ưu tiên kể từ ngày 9/1.

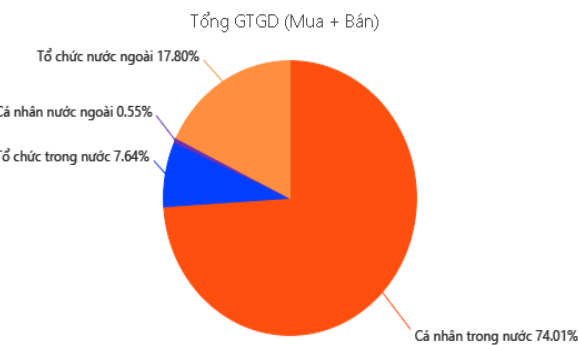
Trong khi đó, theo ông Trịnh Ngọc Khánh, Chủ tịch Hội đồng Thành viên Agribank, ngân hàng này giảm 0,5% lãi suất cả cho vay trung, dài và ngắn hạn đối với 5 đối tượng ưu tiên theo quy định của Chính phủ và Ngân hàng Nhà nước (NHNN) kể từ ngày 8/1.

Theo tính toán của người đứng đầu Agribank, việc giảm lãi vay sẽ tác động đáng kể lên lợi nhuận. Mặc dù vậy, chi phí đầu vào của ngân hàng này không điều chỉnh giảm theo lãi suất đầu ra. Mặt khác, thời gian gần đây, việc xử lý nợ xấu được đẩy nhanh hơn, nên phần nào bù đắp cho việc giảm lãi suất cho vay này.

Về phần mình, ông Nghiêm Xuân Thành, Chủ tịch HĐQT Vietcombank cho biết, Vietcombank giảm mạnh lãi suất đối với 5 lĩnh vực ưu tiên của Chính phủ. Cụ thể, đối với dư nợ ngắn hạn, giảm đồng loạt 0,5% so với mức trần quy định của NHNN. Đồng thời, Vietcombank giảm lãi suất cho tất cả các khoản dư nợ trung, dài hạn đến thời điểm này, cũng với mức giảm 0,5%.

Theo ông Thành, việc giảm lãi suất đầu ra chắc chắn tác động đến lợi nhuận, song không đáng ngại, bởi thực tế năm 2018 cho thấy, Vietcombank đã đi đầu trong việc giảm lãi suất đối với 5 lĩnh vực ưu tiên, nhưng kết quả lợi nhuận thu về vẫn đạt mức “khủng”, lên trên 18.000 tỷ đồng trước thuế.

**GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ**



**THỐNG KÊ TRONG NGÀY**

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Cao nhất	Thấp nhất	Đóng cửa	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VNĐ)
01/18/2019	VN30F1902	-0,06%	844,50	847,10	841,00	841,00	117.714	9.934,98
01/18/2019	VN30F1903	0,00%	843,20	846,20	841,00	841,00	692	58,39
01/18/2019	VN30F1906	-0,05%	844,00	846,50	841,50	841,50	123	10,38
01/18/2019	VN30F1909	0,00%	842,00	847,90	841,50	841,50	66	5,57

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
PIT	5,56	+6,92%	10		DAT	8,41	-6,97%	10	
CCI	11,7	+6,85%	10		VMD	18,8	-6,93%	100	
CMG	25,05	+6,82%	134.270		RIC	6,05	-6,92%	200	
PXI	2,67	+6,80%	28.480		SSC	70	-6,91%	90	
YBM	16,6	+6,75%	559.750		NAV	8,1	-6,90%	510	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
DPS	0,6	+20%	55.100		NHP	0,6	-14,29%	45.600	
HBS	2,2	+10%	100		ACM	0,6	-14,29%	58.300	
CMI	1,1	+10%	77.600		SPI	0,6	-14,29%	139.100	
RCL	25,3	+10%	100		VMI	0,8	-11,11%	33.800	
VMS	5,5	+10%	200		DP3	79,2	-10%	79.700	

TOP MUA RÒNG HSX				TOP BÁN RÒNG HSX			
Mã chứng khoán	Giá	+/-	GT Mua ròng (Tr. VNĐ)	Mã chứng khoán	Giá	+/-	GT Bán ròng (Tr. VNĐ)
MSN	81	+1%	22.895.869	VJC	115,2	-0,26%	-28.309.879
E1VFN30	14,05	+0,07%	17.056.745	DHG	83,6	+1,21%	-18.316.844
VNM	134	+1,36%	13.384.465	CII	23,7	-0,42%	-16.968.613
VHM	80,5	+0,88%	11.414.025	SSI	25,15	-0,20%	-9.373.460
VCB	54,8	-0,72%	9.841.787	PVD	15,15	-2,26%	-6.202.622

## HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NĂM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

## © CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

### Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 2, 117 – 119 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: [www.vfs.com.vn](http://www.vfs.com.vn)

### Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, Tòa nhà Sentinel Place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222 – Ext: 117** Fax: **(84-4) 39338222**

**Tuyên bố miễn trách nhiệm:** Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

